

Số /KH-UBND

Vân Sơn, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác lập Quy hoạch chung xã Vân Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và Nông thôn số 144/2025/QH25;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập;

Căn cứ Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 06/3/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Thực hiện Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 13/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 224-KL/TW ngày 08/12/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Công văn số 2321/SXD-QHKT ngày 25/03/2026 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 06/3/2026 của UBND tỉnh;

UBND xã Vân Sơn ban hành Kế hoạch triển khai công tác lập Đồ án Quy hoạch chung xã Vân Sơn với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Quy hoạch chung xã Vân Sơn có quy mô nghiên cứu, tính chất bao quát lớn, nội dung tích hợp bao gồm nhiều phương án quy hoạch ngành, lĩnh vực và địa

bàn. Trong quá trình triển khai, cần phối hợp, đồng bộ thống nhất các tiêu chí đánh giá, định hướng quy hoạch, giải pháp thực hiện. Do đó, cần thiết phải ban hành Kế hoạch triển khai công tác lập Đồ án Quy hoạch chung xã Vân Sơn để đảm bảo thống nhất chỉ đạo của UBND Tỉnh, Đảng ủy, HĐND, UBND Xã.

- Quy hoạch chung xã Vân Sơn là việc sắp xếp, phân bố không gian các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kết cấu hạ tầng, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn xã để sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ mục tiêu phát triển bền vững trong thời kỳ 2030-2050 tầm nhìn đến năm 2075.

- Quy hoạch chung xã Vân Sơn được triển khai thực hiện theo phương pháp tích hợp, đa ngành, đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ trong định hướng phát triển và liên kết giữa các ngành, lĩnh vực nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của xã, phát huy được tối đa về tiềm năng, lợi thế của ngành, lĩnh vực, các thôn nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển nhanh và bền vững.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức lập Nhiệm vụ quy hoạch, Quy hoạch chung xã theo đúng quy định pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn và các quy định pháp luật có liên quan;

- Phối hợp với các Sở, ngành Tỉnh và đơn vị liên quan rà soát, xác định cụ thể ranh giới, diện tích lập quy hoạch theo phạm vi địa giới hành chính của xã sau sắp xếp; nghiên cứu kế thừa chuyển tiếp, điều chỉnh, khớp nối các quy hoạch xây dựng được duyệt trước đây có liên quan trong quy hoạch chung xã mới; đảm bảo nguyên tắc, yêu cầu theo chỉ đạo của UBND Tỉnh tại Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 06/03/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Thực hiện Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 13/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 224-KL/TW ngày 08/12/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Việc triển khai công tác lập Đồ án Quy hoạch chung xã Vân Sơn cần đảm bảo các yêu cầu về quy trình, thủ tục, nội dung, tiến độ theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và các văn bản pháp lý có liên quan. Cụ thể:

- Về nội dung: Nội dung chủ yếu của Đồ án Quy hoạch chung xã Vân Sơn cần tuân thủ theo Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn và Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

- Về quy trình, thủ tục: tuân thủ quy định của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024; Luật Đầu tư công năm 2024, Luật Đấu thầu năm 2023 và các Nghị định hướng dẫn của Chính phủ, các Thông tư của các Bộ, ngành Trung ương.

- Về tiến độ thực hiện: Dự kiến hoàn thiện phê duyệt vào Quý I/2027.
- Cơ quan lập quy hoạch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và đơn vị tư vấn xây dựng quy hoạch; lập, trình thẩm định Đồ án Quy hoạch chung xã Vân Sơn, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan, báo cáo Tập thể lãnh đạo UBND xã, Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xét trước khi trình các cấp có thẩm quyền cho ý kiến, thẩm định, phê duyệt theo quy định.

II. NỘI DUNG

1. Phạm vi nghiên cứu: toàn bộ địa giới hành chính xã Vân Sơn

2. Thành phần hồ sơ và nội dung quy hoạch:

Thành phần hồ sơ trình thẩm định Đồ án Quy hoạch chung xã Vân Sơn: theo quy định Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn và Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, bao gồm:

2.1. Thuyết minh:

a) Lý do và sự cần thiết lập quy hoạch chung xã; căn cứ lập quy hoạch; vị trí, phạm vi quy hoạch, quy mô diện tích lập quy hoạch; quan điểm và mục tiêu phát triển của vùng, tính tác động đến phát triển của xã;

b) Phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, hiện trạng kinh tế - xã hội; hiện trạng phân bố khu dân cư nông thôn, đô thị (nếu có) và các khu chức năng; sự biến động về dân số trong vùng lập quy hoạch; hiện trạng sử dụng và quản lý đất đai; hiện trạng hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh trong phạm vi quy hoạch và có liên quan; hiện trạng tài nguyên và môi trường; hiện trạng các chương trình, dự án đầu tư phát triển đối với vùng lập quy hoạch; đánh giá công tác quản lý thực hiện các quy hoạch, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

c) Xác định động lực và tiềm năng phát triển của xã; tác động, yêu cầu của định hướng, phương hướng, quy hoạch phát triển nông nghiệp, hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh đối với việc lập quy hoạch chung xã;

d) Dự báo phát triển kinh tế, dân số, lao động, nhu cầu sử dụng đất, bảo vệ môi trường; các rủi ro về biến động, thảm họa thiên nhiên;

đ) Phân vùng phát triển và yêu cầu quản lý;

e) Định hướng phát triển không gian: Vị trí, quy mô và phương hướng tổ chức dân cư nông thôn, khu vực đô thị hóa (nếu có); khu chức năng cấp quốc gia, cấp tỉnh theo quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch ngành; khu vực an ninh quốc phòng; khu vực phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và cơ sở kinh tế - kỹ thuật khác. Tổ chức phân bố hệ thống trung tâm hành chính, thương mại - dịch vụ, văn hóa, thể dục thể thao, nghiên cứu, đào tạo, y tế từ cấp tỉnh; trung tâm cụm xã, trung tâm xã;

g) Nội dung quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn (nếu có), thực hiện theo quy định pháp luật về kiến trúc;

h) Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật xã về chuẩn bị kỹ thuật, giao thông, hệ thống điện, cấp nước, cung cấp năng lượng, thoát nước và xử lý nước thải, quản lý chất thải, nghĩa trang và hạ tầng viễn thông thụ động;

i) Luận cứ và xác định chương trình, dự án ưu tiên đầu tư theo các giai đoạn quy hoạch, bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện;

k) Đề xuất giải pháp thực hiện quy hoạch chung xã sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

l) Đề xuất các giải pháp về bảo vệ môi trường: Thiết lập các khu vực bảo vệ, phục hồi môi trường do tác động của hoạt động đầu tư xây dựng công trình; yêu cầu về quản lý chất thải, kiểm soát ô nhiễm trong quá trình đầu tư xây dựng theo quy hoạch;

2.2. Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch chung xã và dự thảo Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chung xã.

2.3. Các văn bản, tài liệu liên quan:

a) Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xã; văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp có thẩm quyền về việc tổ chức lập quy hoạch chung xã;

b) Quyết định phê duyệt các quy hoạch liên quan; quyết định phê duyệt quy hoạch chung xã lần trước (nếu có);

c) Văn bản khác có liên quan.

2.4. Bản vẽ:

a) Sơ đồ vị trí và liên hệ vùng: Vị trí, ranh giới của xã; các mối quan hệ về tự nhiên, kinh tế - xã hội và môi trường trong quy hoạch tỉnh có ảnh hưởng tới phạm vi quy hoạch. Thể hiện trên nền bản đồ phương án quy hoạch hệ thống đô thị, nông thôn trong quy hoạch tỉnh theo tỷ lệ thích hợp;

b) Bản đồ hiện trạng: Điều kiện tự nhiên, hiện trạng phân bố dân cư và sử dụng đất trong phạm vi quy hoạch; hiện trạng hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh trên địa bàn theo quy định tại Phụ lục của Thông tư này. Bản vẽ thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5.000;

c) Bản đồ định hướng phát triển không gian: Xác định không gian phát triển khu dân cư nông thôn, đô thị (nếu có); khu chức năng cấp quốc gia, cấp tỉnh theo

quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành; khu vực an ninh quốc phòng; khu vực phát triển trung tâm: hành chính, thương mại - dịch vụ, văn hóa, thể dục thể thao, nghiên cứu, đào tạo, y tế từ cấp tỉnh trở lên; vị trí trung tâm xã, trung tâm cụm xã (nếu có); khu vực phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và cơ sở kinh tế - kỹ thuật khác theo quy định tại Phụ lục của Thông tư này. Bản vẽ thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5.000;

d) Bản đồ định hướng hạ tầng kỹ thuật: Xác định mạng lưới, vị trí, quy mô các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh theo từng chuyên ngành gồm cao độ nền, giao thông, hệ thống điện, cấp nước, cung cấp năng lượng, thoát nước và xử lý nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang, hạ tầng viễn thông thụ động. Bản vẽ thể hiện trên nền địa hình hiện trạng kết hợp bản đồ định hướng phát triển không gian tỷ lệ 1/5.000;

2.5. Quy định quản lý theo quy hoạch xã: Nội dung theo quy định tại Điều 49 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Điều 23 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP và phải có các sơ đồ kèm theo.

2.6. Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch.

2.7. Phụ lục kèm theo thuyết minh (các giải trình, giải thích, luận cứ bổ sung cho thuyết minh; bản vẽ minh họa; các số liệu tính toán); đính kèm các văn bản pháp lý liên quan.

2.8. Tờ trình;

2.9. Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân về quy hoạch; bản sao ý kiến góp ý của Sở, ngành và địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về quy hoạch;

2.10. Hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu về quy hoạch.

2.11. Kế hoạch thực hiện quy hoạch;

Nội dung Đồ án Quy hoạch chung xã Vân Sơn: thực hiện theo Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn và Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 06/03/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh tổ chức lập Quy hoạch chung xã trên địa bàn.

3. Tổ chức thực hiện:

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: UBND xã Vân Sơn.
- Cơ quan Chủ đầu tư tổ chức lập quy hoạch: Phòng Kinh tế.
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện theo quy định về pháp luật đấu thầu.

4. Kinh phí tổ chức lập quy hoạch:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn Phòng HĐND và UBND:

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc tiến độ tổ chức lập quy hoạch chung xã

- Cung cấp các số liệu thống kê, dự báo về phát triển KT – XH trên toàn xã phục vụ điều tra, lập quy hoạch, và những nhiệm vụ khác.

2. Phòng Kinh tế xã

Chủ trì tham mưu, đầu mối theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc tiến độ tổ chức lập quy hoạch chung xã theo Kế hoạch được phê duyệt.

Rà soát hồ sơ tài liệu các Dự án được giao làm Chủ đầu tư trên địa bàn xã để cập nhật, bổ sung vào quy hoạch xây dựng chung xã.

Nghiên cứu, chủ trì tham mưu xác định định hướng phát triển kinh tế - xã hội xã, đề xuất giải pháp, định hướng phát triển kinh tế - xã hội xã trong thời kỳ quy hoạch (đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075).

Nghiên cứu, tham mưu làm rõ nhu cầu, quy mô phát triển công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, thương mại, KHCCN, dịch vụ..., chịu trách nhiệm rà soát nội dung về đề xuất giải pháp, định hướng phát triển công nghiệp, nông nghiệp, thương mại, dịch vụ...trên địa bàn xã trong thời kỳ quy hoạch.

Chịu trách nhiệm rà soát nội dung hiện trạng sử dụng đất và quản lý đất đai, hiện trạng tài nguyên và môi trường; đánh giá tác động môi trường; tham mưu cập nhật điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất.

Chịu trách nhiệm cung cấp các số liệu thống kê, dự báo về KT - XH phục vụ điều tra, lập quy hoạch.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội:

Chịu trách nhiệm rà soát nội dung thực trạng, định hướng phát triển giáo dục đào tạo, y tế; quy hoạch mạng lưới trường học, y tế, các nội dung liên quan đến lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế.

Chủ trì phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã tăng cường tuyên truyền, đưa tin về kế hoạch lập quy hoạch; đăng tin, thông báo lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư về nội dung quy hoạch trong quá trình tổ chức lập; đăng tin, thông báo công khai đồ án quy hoạch khi được phê duyệt.

Chịu trách nhiệm rà soát nội dung thực trạng, định hướng phát triển và các nội dung liên quan đến lĩnh vực văn hóa, TDTT thông tin, di tích.

4. Ban chỉ huy quân sự xã, Công an xã:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xác định khu vực quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã; đề xuất tích hợp vào đồ án quy hoạch chung xã theo quy định.

Tham mưu bố trí quỹ đất cho công trình quốc phòng, khu vực phòng thủ, công trình chiến đấu, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; Tham gia ý kiến đối với các nội dung quy hoạch có liên quan đến quốc phòng, an ninh, khu vực nhạy cảm.

Tham mưu bố trí quỹ đất xây dựng trụ sở quân sự, công an xã, các công trình phục vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự, quốc phòng, an ninh.

- Phối hợp tổ chức lấy ý kiến cơ quan tổ chức, cộng đồng dân cư trên địa bàn; Tổ chức công bố công khai quy hoạch sau khi được phê duyệt.

5. Trung tâm cung ứng sự nghiệp dịch vụ công.

Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện đến mọi người dân biết về công

tác lập quy hoạch chung toàn xã nắm được để cùng quản lý và góp ý vào quy hoạch chung của xã được sát hơn.

6. Các Phòng, ban, MTTQ và tổ chức chính trị xã hội xã:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, tham gia tích cực và có hiệu quả vào quá trình lập quy hoạch chung xã. Chịu trách nhiệm trong công tác cung cấp, rà soát số liệu phục vụ lập đồ án quy hoạch đối với nội dung liên quan đến lĩnh vực công tác.

UBND xã yêu cầu các đơn vị được phân công phát huy tinh thần chủ động, phối hợp triển khai các nội dung công việc với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc, phân đầu hoàn thành đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng Quy hoạch chung của xã.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị cần kịp thời tham mưu báo cáo UBND xã xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND Xã;
- Chủ tịch UBND Xã;
- Các PCT UBND Xã;
- Ban chỉ huy quân sự, Công an xã;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hoàn

PHỤ LỤC
Kế hoạch “Triển khai công tác lập Quy hoạch chung xã Vân Sơn”

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Vân Sơn)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phê duyệt	Thời gian xử lý (ngày)	Dự kiến tiến độ thực hiện			Kết quả	Ghi chú
					Bắt đầu		Kết thúc		
I	KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI								
1	Quyết định phê duyệt Kế hoạch Triển khai lập quy hoạch chung xã Vân Sơn	Phòng Kinh tế	UBND xã	3	4/5/2026	→	7/5/2026	Quyết định của UBND xã	<i>Khoản 5 Điều 4 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP.</i>
II	DỰ TOÁN, NHIỆM VỤ QUY HOẠCH								
1	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập dự toán nhiệm vụ quy hoạch giai đoạn chuẩn bị đầu tư (đăng tải trong ngày)	Phòng Kinh tế	UBND xã	2	7/5/2026	→	9/5/2026	Quyết định phê duyệt	<i>Điều 4, Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
2	Chỉ định thầu, lựa chọn tổ chức tư vấn lập dự toán nhiệm vụ quy hoạch; ký hợp đồng tư vấn lập nhiệm vụ	Phòng Kinh tế	UBND xã	2	10/5/2026	→	12/5/2026	Quyết định phê duyệt	<i>Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
3	Tư vấn lập dự toán nhiệm vụ quy hoạch	Tư vấn	Tư vấn	2	13/5/2026	→	14/5/2026	Hồ sơ dự toán do TV lập	<i>Khoản 3 Điều 10 Thông tư 17/2025</i>
4	Phê duyệt dự toán	Phòng Kinh tế	UBND xã	2	15/5/2026	→	16/5/2026	Quyết định phê duyệt	<i>Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>

5	Chỉ định thầu, lựa chọn tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch; ký hợp đồng tư vấn lập nhiệm vụ	Phòng Kinh tế	UBND xã	7	17/5/2026	→	24/5/2026	Quyết định phê duyệt	<i>Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
6	Lập nhiệm vụ quy hoạch	Tư vấn	Tư vấn	30	24/5/2026	→	24/6/2026	Hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch	<i>Điều 11 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP</i>
7	Lấy ý kiến các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan	Phòng Kinh tế, Tư vấn	UBND xã	7	25/6/2026	→	2/7/2026	Văn bản ý kiến của các đơn vị có liên quan	<i>Khoản 2, 4 Điều 36 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.</i>
8	Tiếp thu, giải trình ý kiến và hoàn thiện hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch	UBND xã, phòng Kinh tế, Tư vấn	Phòng Kinh tế, Tư vấn	3	3/7/2026	→	6/7/2026	Chỉnh sửa	<i>Khoản 5 Điều 36 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.</i>
9	Trình thẩm định hồ sơ nhiệm vụ Quy hoạch, tổ chức họp Hội đồng thẩm định nhiệm vụ	UBND xã, phòng Kinh tế, Tư vấn	UBND xã, phòng Kinh tế, Tư vấn	4	7/7/2026	→	11/7/2026	Báo cáo Thẩm định	<i>Khoản 4 Điều 40 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn</i>
10	Chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ sau ý kiến Hội đồng thẩm định, sở ngành	UBND xã, phòng Kinh tế, Tư vấn	UBND xã, phòng Kinh tế, Tư vấn	2	12/7/2026	→	13/7/2026	Hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch đã chỉnh sửa	<i>Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP.</i>
11	Trình UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị	Phòng Kinh tế	UBND xã	7	14/7/2026	→	21/7/2026	Tờ trình	<i>Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP.</i>
12	Quyết định phê duyệt	Sở, Ban ngành thành phố	UBND thành phố	8	22/7/2026	→	30/7/2026	Quyết định	<i>Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP.</i>

III	LẬP DỰ TOÁN QUY HOẠCH CHUNG VÀ LỰA CHỌN NHÀ THẦU								
1	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập dự toán đề án quy hoạch giai đoạn chuẩn bị đầu tư (đăng tải trong ngày)	Phòng Kinh tế	UBND xã	2	1/8/2026	→	2/8/2026	Quyết định	<i>Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
2	Chỉ định thầu, lựa chọn tổ chức tư vấn lập dự toán đề án quy hoạch; ký hợp đồng tư vấn lập đề án quy hoạch	Phòng Kinh tế	UBND xã	1	3/8/2026	→	3/8/2026	Quyết định phê duyệt	<i>Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
3	Chỉ định thầu, lựa chọn tổ chức tư vấn thẩm tra dự toán đề án quy hoạch; ký hợp đồng tư vấn lập dự toán đề án quy hoạch	Phòng Kinh tế	UBND xã	1	4/8/2026	→	4/8/2026	Quyết định phê duyệt	<i>Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
4	Chỉ định thầu, lựa chọn tổ chức tư vấn lập HSMT và Đánh HSMT đề án quy hoạch; ký hợp đồng tư vấn lập đề án quy hoạch	Phòng Kinh tế	UBND xã	1	5/8/2026	→	5/8/2026	Quyết định phê duyệt	<i>Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
5	Tư vấn lập dự toán đề án quy hoạch	Tư vấn	UBND xã	3	6/8/2026	→	9/8/2026	Hồ sơ dự toán	<i>Khoản 3 Điều 10 Thông tư 17/2025</i>
6	Phê duyệt dự toán	Phòng Kinh tế	UBND xã	1	10/8/2026	→	10/8/2026	Quyết định phê duyệt	<i>Khoản 3 Điều 10 Thông tư 17/2025</i>
7	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập đề án quy hoạch	Phòng Kinh tế	UBND xã	3	11/8/2026	→	14/8/2026	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	<i>Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
6.1	<i>Lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu</i>		<i>UBND xã</i>	2	15/8/2026	→	17/8/2026	<i>Kế hoạch lựa chọn nhà thầu</i>	<i>Khoản 1 điều 26, Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>

6.2	<i>Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu</i>		<i>UBND xã</i>	1	18/8/2026	→	18/8/2026	<i>Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu</i>	<i>Khoản 1 điều 26, Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
7	Chỉ định thầu, lựa chọn tổ chức tư vấn lập đồ án quy hoạch; ký hợp đồng tư vấn lập nhiệm vụ			15	19/8/2026	→	30/8/2026	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	<i>Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
IV	KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH TỶ LỆ 1/5000								
1	Chỉ định thầu, lựa chọn tổ chức tư vấn lập HSMT và Đánh HSMT khảo sát địa hình; ký hợp đồng tư vấn lập khảo sát địa hình			10	1/9/2026	→	10/9/2026	Quyết định phê duyệt	<i>Nghị định 214/2025/NĐ-CP</i>
2	<i>Khảo sát địa hình 1/5000 khu vực trung tâm xã dự kiến phát triển mới (Tạm tính theo phụ lục dự toán khảo sát địa hình)</i>			30	11/9/2026	→	10/10/2026	Bản đồ khảo sát địa hình	<i>Theo quy trình thực hiện</i>
V	LẬP ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHUNG								
1	Rà soát số liệu địa hình phục vụ công tác lập quy hoạch	Phòng Kinh tế	Đơn vị tư vấn	7	1/10/2026	→	7/10/2026	Số liệu khảo sát, tài liệu thu thập	<i>Theo quy trình thực hiện</i>
2	Lập đồ án quy hoạch		Đơn vị tư vấn	60	8/10/2026	→	8/12/2026	Đồ án quy hoạch	<i>Điều 19 Luật quy hoạch đô thị và nông thôn; khoản 2 Điều 20 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP và điểm b khoản 1 Điều 4 Nghị định số</i>

									178/2025/NĐ-CP.
3	Báo cáo UBND xã và hoàn thiện hồ sơ		Đơn vị tư vấn	10	8/11/2026	→	18/11/2026	Văn bản ý kiến của UBND	<i>Khoản 2 Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.</i>
4	Lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về Đồ án quy hoạch	Phòng Kinh tế	UBND xã	15	19/11/2026	→	4/12/2026	Văn bản ý kiến của các đơn vị có liên quan	<i>Khoản 6 Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.</i>
5	Tiếp thu, giải trình ý kiến và hoàn thiện hồ sơ quy hoạch		Đơn vị tư vấn	10	4/12/2026	→	14/12/2026	Tờ trình của UBND xã	<i>Khoản 8 Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. Và Khoản 2 Điều 14 Nghị định Nghị định số 178/2025/NĐ-CP.</i>
6	Trình thẩm định hồ sơ Quy hoạch, tổ chức họp Hội đồng thẩm định	Phòng Kinh tế	UBND xã	15	15/12/2026	→	30/12/2026	Báo cáo thẩm định của hội đồng thẩm định	<i>Khoản 2 Điều 14 Nghị định Nghị định số 178/2025/NĐ-CP.</i>
7	Tiếp thu, giải trình ý kiến và hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến góp ý của hội đồng thẩm định.		Đơn vị tư vấn	15	1/1/2027	→	15/1/2027	Tờ trình của UBND xã	<i>Khoản 4 Điều 15 Nghị định Nghị định số 178/2025/NĐ-CP.</i>
8	Báo cáo UBND tỉnh, Thường Trực, Thường vụ tỉnh và chỉnh sửa, bổ sung giải trình		Đơn vị tư vấn	10	16/1/2027	→	26/1/2027	Tờ trình của UBND TP	<i>Theo quy trình địa phương</i>

9	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án	Phòng Kinh tế	UBND xã	15	27/1/2027	→	12/2/2027	Tờ trình của UBND xã	<i>Theo quy trình địa phương</i>
10	Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án	UBND xã	UBND tỉnh	12	13/2/2027	→	25/2/2027	Quyết định phê duyệt đề án quy hoạch	<i>Khoản 2 Điều 16 Nghị định Nghị định số 178/2025/NĐ-CP.</i>
V	CÔNG BỐ QUY HOẠCH								
1	Đăng tải văn bản phê duyệt quy hoạch trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh	Phòng Kinh tế	UBND xã	10	26/2/2027	→	6/3/2027	Đăng tải thông tin quy hoạch, hồ sơ theo quy định và quyết định phê duyệt quy hoạch	<i>Sau khi có quyết định phê duyệt</i>
2	Công bố quy hoạch tại địa phương	Phòng Kinh tế	UBND xã	5	7/3/2027	→	12/3/2027	Biên bản công bố quy hoạch	<i>Sau khi có quyết định phê duyệt</i>

